

TP HCM, ngày 22 tháng 04 năm 2026

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NAM VIỆT

CHƯƠNG 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Đại hội) của Công ty cổ phần Nam Việt.

1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội; quy định điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG 2

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội:

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 3. Mời họp Đại hội đồng cổ đông:

Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội. Giấy mời họp được gửi đến tất cả các cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc bằng phương thức đảm bảo đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty.

Điều 4. Quyền của Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

4.1. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

4.2. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Nam Việt.

4.3. Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội.



4.4. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết (trong đó có ghi mã số cổ đông tham dự, số cổ phần có quyền biểu quyết) ngay sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông. Các tài liệu liên quan đến Đại hội sẽ được gửi đến các cổ đông bằng cách: gửi trực tiếp, gửi bưu điện; tài liệu cũng được đăng trên website của Công ty: <https://www.navifico.vn/>

4.5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đã đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

4.6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Đoàn chủ toạ Đại hội không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

5.1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5.2. Ăn mặc lịch sự.

5.3. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Đoàn chủ toạ.

5.4. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Đoàn chủ toạ.

5.5. Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự, ngăn cản diễn biến cuộc họp làm cho Đại hội không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

5.6. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Đoàn chủ toạ và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

6.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Tổng giám đốc Công ty đề cử để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

6.1.1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp theo hình thức kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).

6.1.2. Phát Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

6.1.3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội trước khi khai mạc Đại hội.

6.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ.

6.3. Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Đoàn chủ toạ phân công.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tọa Đại hội:

7.1. Ban Tổ chức Đại hội đề cử Đoàn chủ tọa để Đại hội biểu quyết thông qua. Đoàn chủ tọa gồm 01 Chủ tọa và một số ủy viên trong đó Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội, ủy viên là các thành viên HĐQT Công ty và Ban lãnh đạo Công ty.

7.2. Đoàn chủ tọa có chức năng điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

7.3. Quyết định của Đoàn chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

7.4. Đoàn chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

7.5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

7.6. Đoàn chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

7.7. Đoàn chủ tọa có quyền cất ý kiến phát biểu của cổ đông khi phát biểu quá thời gian quy định, ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

7.8. Đoàn chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.

7.9. Đoàn chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

7.10. Đoàn chủ tọa đề cử Ban thư ký lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tọa.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký:

8.1. Ban thư ký gồm 02 thành viên do Đoàn chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

8.2. Ban thư ký có trách nhiệm ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội; Dự thảo và trình bày trước Đại hội về Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

9.1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đoàn chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.



9.2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

9.2.1. Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết.

9.2.2. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

9.2.3. Tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

9.3. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

9.4. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

9.5. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm bảo quản và bàn giao lại toàn bộ Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết, Biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

CHƯƠNG 3

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội:

Đại hội được tiến hành khi có đa số cổ đông tham dự đại diện trên 50% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách để triệu tập cuộc họp tại Đại hội.

Điều 11. Cách thức tiến hành Đại hội:

11.1. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra theo lịch cụ thể do Ban tổ chức Đại hội thông báo.

11.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, bao gồm:

- Báo cáo của Ban Giám đốc, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025, trích lập quỹ và chi trả cổ tức năm 2025, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025.
- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026, kế hoạch trích lập quỹ và chi trả cổ tức năm 2026, kế hoạch chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026.
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
- Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2030
- Bầu thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2026 – 2030,
- Cập nhật ngành nghề đăng ký kinh doanh
- Các vấn đề khác phát sinh tại Đại hội.

11.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản họp và Dự thảo Nghị quyết Đại hội được thông qua.

Điều 12. Thông qua các quyết định của Đại hội:

- Các vấn đề sau được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:
 - i. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - ii. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - iii. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - iv. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
 - v. Tổ chức lại, giải thể công ty;
 - vi. Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.
- Các vấn đề còn lại được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Điều 13. Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết:

13.1. Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết được ghi mã số và số cổ phần biểu quyết.

13.2. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 14. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội:

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được quy định tại Nguyên tắc và Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Điều 15. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Các ý kiến phát biểu sẽ được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 16. Biên bản họp Đại hội:

16.1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

16.2. Biên bản họp Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

16.3. Biên bản họp Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc.

16.4. Biên bản họp Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu, các tài liệu khác ghi nhận diễn biến và kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 17. Nghị quyết Đại hội:

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua và được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.



CHƯƠNG 4 ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 18. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành:

18.1. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

18.2. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần đầu không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điều 18.1 của Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần đầu dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.

18.3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 18.2 điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện theo ủy quyền tham dự và được coi là họp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần đầu có thể phê chuẩn.

CHƯƠNG 5 HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực thi hành:

19.1. Quy chế này gồm 5 chương, 19 điều và có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

19.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

19.3. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.



TRẦN MINH CÔNG